TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 27 – 12 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Thúy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Việt

2. Ông Cầm Văn Tổ

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

TRỊNH VĂN N. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 20/7/1972 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ A, phường B, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nơi ở: Tiểu khu C, thị trấn D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Xuân E, sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị F, sinh năm 1946; Bị cáo có vợ là Đặng Thị T, sinh năm 1986 (đã ly hôn năm 2020); Bị cáo có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/8/2024, Trịnh Văn N đi bộ từ nhà tại tiểu khu C, thị trấn D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La ra đường 20-8 thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết để đi đến xã Nà Bó, huyện Mai Sơn tìm mua ma

túy sử dụng. Khi đi đến khu vực cây xăng thuộc địa phận tiểu khu 7, xã Nà Bó thì N xuống xe đi bộ vào hướng bản Nà Hường, xã Nà Bó khoảng 200m thì N gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở ven đường, N hỏi người đàn ông có ma túy bán không, bán cho N 200.000VNĐ Heroine và đưa tiền cho người đàn ông. Người đàn ông nhận tiền và đưa cho N 01 gói nilon màu xanh chứa Heroine. N cầm gói ma túy vừa mua được cho vào vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long và cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết về nhà. Đến nhà, N chia gói ma túy vừa mua được ra thành 02 gói, trong đó gói thứ nhất gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ N cất giấu dưới chiếu đầu giường ngủ của N; gói thứ hai gói bằng mảnh giấy màu trắng rồi gói ngoài bằng lớp giấy bạc và gói ngoài cùng lại bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ thì N cho vào vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long. Sau đó, N kẹp vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long có chứa gói ma túy ở nách phải đi bộ ra hướng đường 20-8 để đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đầu ngõ, Trịnh Văn N đã bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác công an huyện Mai Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trịnh Văn N, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Văn N tại Tiểu khu C, thị trấn D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; kết quả: thu giữ dưới chiếu tại đầu giường ngủ của N 01 gói giấy màu trắng có kẻ ô ly, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine. Trịnh Văn N khai nhận đó là Heroine N cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Ngày 18/8/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Văn N. Kết quả:

+ Khối lượng chất bột màu trắng trong gói giấy màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Trịnh Văn N là 0,08gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M1.

+ Khối lượng chất bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thu giữ khi khám xét chỗ ở của Trịnh Văn N là 0,09gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M2.

Tại bản kết luận giám định số 1628/KL-KTHS ngày 22/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"*Mẫu ký hiệu M1, M2 gửi giám định đều là ma tuý; Loại Heroine ... Khối lượng của các mẫu gửi giám định là M1 = 0,08gam, M2 = 0,09gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,17gam; Loại Heroine... "

Tại bản cáo trạng số 127/CT-VKSMS ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Trịnh Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo Trịnh Văn N từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long, 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 02 mảnh giấy màu trắng được niêm phong theo quy định.

Trả cho bị cáo Trịnh Văn N 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S kèm 01 sim điện thoại.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trịnh Văn N tự bào chữa: Nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cơ cơ hội cải tạo bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội:* Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trịnh Văn N khai nhận do bản thân nghiện chất ma túy, ngày 18/8/2024 bị cáo đã mua 01 gói Heroine với giá 200.000VNĐ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân; bị

cáo sau đó đã tách số ma túy mua được thành 02 gói, bị cáo bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ 0,08gam Heroine và thu giữ 0,09gam Heroine khi khám xét khẩn cấp chỗ ở. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 20 phút ngày 18/8/2024 và Biên bản khám xét khẩn cấp chỗ ở lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 18/8/2024 của Công an huyện Mai Sơn; kết luận giám định số 1628/KL-KTHS ngày 22/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, kết luận tổng khối lượng ma túy thu giữ của Trịnh Văn N là 0,17gam loại Heroine. Từ các chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trịnh Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1.Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

..."

[3] *Xét tính chất vụ án:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, bị cáo nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình mua trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, làm gia tăng tình trạng mua bán, sử dụng trái phép các chất ma túy, cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa xác định bị cáo làm nghề tự do, bản thân bị cáo là người khuyết tật (bị mất tay bên phải), thu nhập không ổn định; bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 0,17gam Heroine đã trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, không hoàn lại.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, mảnh giấy màu trăng, mảnh giấy bạc được niêm phong theo quy định: Xét thấy đây là những vật dùng vào việc phạm tội và vật không có giá trị sử dụng nên cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S kèm 01 sim điện thoại thu giữ của Trịnh Văn N: xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự trả lại cho bị cáo N.

[7] *Về vấn đề khác:*

Đối với 01 người cho Trịnh Văn N đi nhờ xe và 01 người đàn ông lái xe ôm Trịnh Văn N thuê để chở đến xã Nà Bó, do Trịnh Văn N không quen biết nên không có căn cứ điều tra, xác minh.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Trịnh Văn N khai mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực bản Nà Hường, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, việc mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có căn cứ để điều tra, xác minh mở rộng vụ án, cần chấp nhận.

[8] *Về án phí:*

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Trịnh Văn N là người khuyết tật (mất tay bên phải) thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 18/8/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, mảnh giấy màu trăng, mảnh giấy bạc được niêm phong theo quy định.

Trả cho bị cáo Trịnh Văn N 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S kèm 01 sim điện thoại.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/12/2024 giữa Công an huyện Mai Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trịnh Văn N.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/12/2024).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Phương Thúy